

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I
MÔN ĐỊA LÝ 11**

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Cho bảng số liệu:

XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ CỦA BRA-XIN NĂM 2018

Xuất khẩu (tỷ đô la Mỹ)	Nhập khẩu (tỷ đô la Mỹ)
277	267

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo bảng số liệu, tổng giá trị xuất nhập khẩu của Bra-xin năm 2019 là

- A. 544 tỷ đô la Mỹ. B. 445 tỷ đô la Mỹ. C. 644 tỷ đô la Mỹ. D. 454 tỷ đô la Mỹ.

Câu 2: Số lượng thành viên Liên minh châu Âu (EU) hiện nay?

- A. 28. B. 27. C. 25. D. 26.

Câu 3: Vấn đề xã hội nào sau đây nổi bật ở khu vực Mĩ Latinh?

- A. Trình độ dân trí còn rất thấp. B. Hiện tượng đô thị hóa tự phát.
C. Gia tăng dân số tự nhiên cao. D. Tỷ lệ dân thành thị ở mức thấp.

Câu 4: Dầu mỏ của Tây Nam Á tập trung chủ yếu ở khu vực nào sau đây?

- A. Biển Đỏ. B. Biển Đen. C. Vịnh Ô-man. D. Vịnh Pec-xich.

Câu 5: Nước nào sau đây *không* phải là thành viên của Liên minh châu Âu (EU)?

- A. Hi Lạp. B. Hà Lan. C. Ca-na-đa. D. I-ta-li-a.

Câu 6: Phần lãnh thổ nào sau đây không thuộc Hoa Kỳ?

- A. Bán đảo A-lax-ca. B. Quần đảo Ha-oai.
C. Bán đảo Labrador. D. Phần trung tâm lục địa Bắc Mĩ.

Câu 7: Một chiếc ô tô của Hà Lan được bán sang Pháp với giá cả tương đương nhau là biểu hiện của

- A. tự do lưu thông dịch vụ. B. tự do lưu thông tiền vốn.
C. tự do lưu thông hàng hóa. D. tự do di chuyển.

Câu 8: Cho bảng số liệu:

DIỆN TÍCH VÀ DÂN SỐ CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA NĂM 2019

Quốc gia	Nam Phi	Cô-lôm-bi-a	Ai-cập	Pê-ru
Diện tích (nghìn km ²)	1219	1142	1002	1285
Dân số (nghìn người)	58600	54400	99100	31800

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Dựa vào bảng số liệu, cho biết quốc gia nào sau đây có mật độ dân số cao nhất?

- A. Ai-cập. B. Pê-ru. C. Cô-lôm-bi-a. D. Nam Phi.

Câu 9: Sự tương phản về trình độ phát triển kinh tế giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển thể hiện ở chỉ số nào sau đây?

- A. Gia tăng kinh tế và quy mô dân số.
B. Cơ cấu kinh tế và tỷ lệ dân thành thị.
C. Cơ cấu GDP và đầu tư nước ngoài.
D. Quy mô GDP và tuổi thọ trung bình.

Câu 10: Vào năm 2016, nước nào sau đây tuyên bố rời khỏi EU?

- A. Pháp. B. Anh. C. Đức. D. Thụy Điển.

Câu 11: Nước nằm giữa châu Âu, nhưng hiện nay chưa gia nhập EU là

- A. Thụy Sĩ. B. Ai-len. C. Na Uy. D. Bỉ.

Câu 12: Đặc điểm nào sau đây đúng khi nói về EU?

- A. Là lãnh thổ có sự phát triển đồng đều giữa các vùng.
B. Là tổ chức thương mại không phụ thuộc vào bên ngoài.
C. Là liên kết khu vực có nhiều quốc gia nhất trên thế giới.
D. Là liên kết khu vực chi phối toàn bộ nền kinh tế thế giới.

Câu 13: Nền công nghiệp Hoa Kỳ có thuận lợi chủ yếu nào sau đây để phát triển?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng.
- B. Nhiều núi trẻ và bồn địa rộng lớn.
- C. Sông chảy trên địa hình khá dốc.

Câu 14: Lĩnh vực nào sau đây không phải là mục đích của EU?

- A. Nội vụ.
- B. Luật pháp.
- C. Kinh tế.
- D. Chính trị.

Câu 15: Tỷ lệ dân cư thành thị của Hoa Kỳ cao chủ yếu do

- A. lịch sử khai thác lãnh thổ lâu đời.
- B. công nghiệp và dịch vụ phát triển.
- C. có đồng bằng rộng, đất màu mỡ.

Câu 16: Đồng tiền chung của EU là

- A. Bảng.
- B. Đô la.
- C. Ô-rô.
- D. Yên.

Câu 17: Người nhập cư mang lại cho Hoa Kỳ thuận lợi chủ yếu nào sau đây để phát triển kinh tế?

- A. Nhiều tập quán và phong tục riêng.
- B. Nguồn lao động và nguồn vốn lớn.
- C. Cơ cấu dân số ngày càng trẻ hóa

Câu 18: Các nước đang phát triển thường có

- A. cơ cấu dân số già.
- B. GDP/người rất cao.
- C. tỉ lệ sinh rất thấp.
- D. đầu tư nước ngoài ít.

Câu 19: Người nhập cư đến Hoa Kỳ chủ yếu đến từ

- A. Mỹ Latinh.
- B. Châu Âu.
- C. Châu Á.
- D. Châu Phi.

Câu 20: Cảnh quan nào sau đây phổ biến ở châu Phi?

- A. Rừng cận nhiệt đới.
- B. Hoang mạc, xavan.
- C. Thảo nguyên ôn đới.
- D. Đồi nguyên.

Câu 21: Đặc điểm nào sau đây đúng với dân số Hoa Kỳ hiện nay?

- A. Phân bố đồng đều.
- B. Số dân đông.
- C. Cơ cấu dân số trẻ.
- D. Tỷ lệ sinh cao.

Câu 22: Đường hầm dưới biển Măng-sơ nối liền châu Âu lục địa với quốc gia nào sau đây?

- A. Ba Lan.
- B. Anh.
- C. Đức.
- D. Hà Lan.

Câu 23: Đầu tư nước ngoài tăng nhanh là biểu hiện của toàn cầu hóa về

- A. khoa học.
- B. kinh tế.
- C. văn hóa.
- D. môi trường.

Câu 24: Cho bảng số liệu: Một số chỉ số cơ bản của các trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới năm 2014

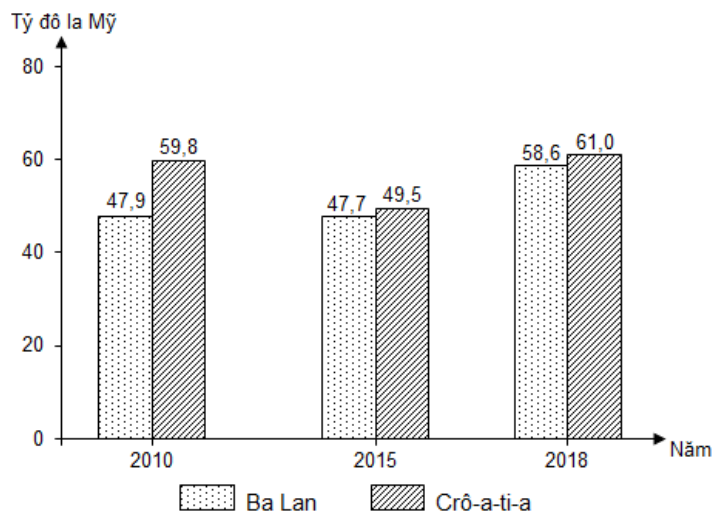
Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản
Số dân (triệu người)	507,9	318,9	127,1
GDP (tỷ USD)	1 8517	1 7348	4596
Tỷ trọng xuất khẩu trong GDP (%)	42,7	13,5	17,7
Tỷ trọng xuất khẩu của thế giới (%)	33,5	9,8	3,6

Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện số dân, GDP của EU, Hoa Kỳ và Nhật Bản năm 2014 là:

- A. Biểu đồ đường.
- B. Biểu đồ cột ghép.
- C. Biểu đồ tròn.
- D. Biểu đồ miền.

Câu 25: Cho biểu đồ:

TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC CỦA BA LAN VÀ CÔ-LÔ-MBIA



(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về tổng sản phẩm trong nước của Ba Lan và Crô-a-ti-a giai đoạn 2010 - 2018?

- A. Ba Lan tăng liên tục qua các năm.
- B. Crô-a-ti-a luôn luôn lớn hơn Ba Lan.
- C. Ba Lan tăng còn Crô-a-ti-a giảm.
- D. Crô-a-ti-a giảm liên tục qua các năm.

Câu 26: Cho bảng số liệu:

TỈ LỆ SINH VÀ TỈ LỆ TỬ CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA NĂM 2018

Quốc gia	Mô-dăm-bích	Tan-da-ni-a	Xê-nê-gan	Ca-mơ-run
Tỉ lệ sinh (%)	38	37	34	37
Tỉ lệ tử (%)	9	7	6	10

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

Dựa vào bảng số liệu, cho biết quốc gia nào sau đây có tỉ lệ tăng tự nhiên thấp nhất vào năm 2018?

- A. Mô-dăm-bích.
- B. Xê-nê-gan.
- C. Tan-da-ni-a.
- D. Ca-mơ-run.

Câu 27: Biến đổi khí hậu toàn cầu *không* có biểu hiện nào sau đây?

- A. Nhiệt độ Trái Đất tăng.
- B. Gia tăng thiên tai.
- C. Ngập lụt ven biển.
- D. Thiếu nước sạch.

Câu 28: Vào năm 2004, so với Hoa Kỳ, EU có

- A. Tỉ trọng xuất khẩu trong GDP nhỏ hơn.
- B. GDP lớn hơn.
- C. Số dân nhỏ hơn.
- D. Tỉ trọng xuất khẩu của thế giới nhỏ hơn.

Câu 29: Các nước phát triển thường có

- A. đầu tư nước ngoài ít.
- B. tỉ lệ sinh thấp.
- C. chất lượng sống thấp.
- D. cơ cấu dân số trẻ.

Câu 30: Tự do lựa chọn nơi làm việc thuộc loại tự do lưu thông nào sau đây của EU?

- A. Hàng hóa
- B. Dịch vụ.
- C. Tiền vốn.
- D. Di chuyển.

Câu 31: Già hóa dân số có biểu hiện nào sau đây?

- A. Tuổi thọ trung bình tăng.
- B. Tỉ lệ sinh cao.
- C. Cơ cấu dân số trẻ.
- D. Dân số tăng nhanh.

Câu 32: Phát biểu nào sau đây đúng với EU hiện nay?

- A. Các quốc gia thành viên đều nhập siêu.
- B. Số lượng thành viên luôn ổn định.
- C. Tốc độ tăng trưởng cao kinh tế cao.
- D. Tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.

Câu 33: Bang nào sau đây của Hoa Kỳ không nằm ở trung tâm lục địa Bắc Mỹ?

A. Phlo-ri-đa

B. Niu-Iooc.

C. Oa-sin-ton.

D. Ha-oai.

Câu 34: Phần lớn lãnh thổ Hoa Kỳ nằm ở khu vực nào sau đây?

A. Mĩ La tinh.

B. Bắc Mĩ.

C. Trung Mĩ.

II. TỰ LUẬN

1. Trình bày ý nghĩa của việc hình thành thị trường chung Châu Âu.

2. Cho bảng số liệu:

GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CỦA HOA KÌ QUA CÁC NĂM

Năm	2010	2015	2018
GDP/người (Đô la Mỹ)	48467	56803	62795

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, NXB Thống kê, 2020)

a. Dựa vào bảng số liệu, hãy vẽ biểu đồ thể hiện **GDP/người** của Hoa Kỳ qua các năm trên.

b. Hãy giải thích tại sao GDP/người của Hoa Kỳ cao và tăng qua các năm?

3. Cho bảng số liệu:

DÂN SỐ CỦA HOA KÌ GIAI ĐOẠN 1920 - 2016

Năm	1920	1940	1960	1980	2000	2010	2016
Số dân (triệu người)	103,3	132,8	180,7	226,5	282,2	309,3	323,1

(Nguồn Niên giám Thống kê Việt Nam năm 2016, NXB Thống kê 2017)

Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện tình hình phát triển dân số của Hoa Kỳ, giai đoạn 1920 - 2016?

4. Tại sao khu vực dịch vụ chiếm tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu GDP của Hoa Kỳ?

----- **HẾT** -----